

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÁ THƯỚC  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2019/HSST

Ngày 23 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Đại Long

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà: Phạm Thị Yên

2. Bà: Phạm Thị Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Hà Phương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/HSST ngày 8 tháng 3 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 28/03/2019, đối với bị cáo;

Tào Văn Đ, Sinh năm 1984; Nơi sinh và Nơi cư trú: Thôn L, xã L1, huyện Th, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tào Khắc Đ sinh năm 1957 và bà Trần Thị N, sinh năm 1960; có vợ đã ly hôn; Con: Tào Tuệ L, Sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 15/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện M, Thành Phố M, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến ngày 28/5/2018 thì chấp hành xong (Giấy chứng nhận số 462/CN-CS2).

Về nhân thân: Tại bản án sơ thẩm số 612/2010/HSST ngày 29/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh N xử phạt 01 năm, 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị tạm giữ từ ngày 10/12/2018, bị tạm giam kể từ ngày 19/12/2018 có hành vi trộm cắp tài sản tại, thành phố H, tỉnh N. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Hà Văn D Sinh năm 1967 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện Th, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vũ Anh D Sinh năm 2000 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Thành L 1, xã Th, huyện Th1, tỉnh H

2. Chị Tào Thị T Sinh Năm: 1985 (có mặt)

Trú tại: Thôn L, xã L1, huyện Th1, tỉnh H.

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn N Sinh năm 1983 (vắng mặt)

2. Anh Hà Văn H Sinh năm 1960 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn T, xã Tr, huyện Th, tỉnh H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 28 tháng 9 năm 2018, Tào Văn Đ sinh năm 1984 ở thôn L, xã L, huyện Th, tỉnh H đi đến gara ô tô nhà anh Hà Văn H sinh năm 1960 ở thôn T, xã Tr, huyện Th để hỏi hàn lồng gà nhưng anh H không làm mà chỉ đến xưởng cơ khí nhà anh Hà Văn D sinh năm 1967 cùng thôn. Đ đến xưởng nhà anh D thì mọi người đã nghỉ trưa, thấy không có ai trông coi xưởng nên Đ đã vào trong xưởng trộm cắp 01 (một) máy hàn điện hiệu JASIC, 01 (một) máy hàn điện hiệu DECAT và 01(một) máy mài nhãn hiệu DONGCHENG rồi đem bán cho anh Vũ Anh D, sinh năm 2000 ở thôn Thành L1, xã Th, huyện Th1 lấy 600.000đ. Đến sáng ngày 01/10/2018 Đức mượn xe máy Wave an pha 36M6-8949 của Tào Thị T sinh năm 1985 ở thôn L, xã L1, huyện Th, tỉnh H là em gái của Đ đến gara ô tô nhà anh H để trộm cắp thì bị bắt.

Quá trình điều tra Tào Văn Đ còn khai nhận khoảng 10 giờ ngày 28/9/2018 Đ đến thôn Th, xã Tr, huyện Th trộm cắp được 02(hai) thanh sắt hình chữ “U” một thanh dài 130 cm, nặng 28 kg và một thanh dài 115 cm, nặng 22kg hiện không xác định được chủ sở hữu, rồi bán cho chị Đỗ Thị Kh sinh năm 1968 ở phố phố L, xã L1, huyện Th, tỉnh H được 300.000đ.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 26/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bá Thước tỉnh Thanh Hóa xác định giá trị: 01 (một) máy hàn điện

hiệu JASIC là 1.750.000đ, 01 (một) máy hàn điện hiệu DECAT là 2.100.000đ và 01(một) máy mài nhãn hiệu DONGCHENG là 1.000.000đ. Thanh sắt hình chữ “U” dài 130 cm, nặng 28 kg là 196.000đ và một thanh dài 115 cm, nặng 22kg là 154.000đ.

Tổng giá trị tài sản Tào Văn Đ trộm cắp của anh Hà Văn D là 4.850.000đ (bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, Tào Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 06/CT-VKSBT-KT, ngày 06/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Tào Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Tào Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015;

Đề nghị xử phạt bị cáo: Từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS và các Điều 584; Điều 589 BLDS; buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Vũ Anh D số tiền là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Người bị hại anh Hà Văn D không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Kính thưa Hội đồng xét xử sau một thời gian ở trong trại giam, bị cáo đã thấy được sai trái của mình nên xin được một mức án nhẹ nhất, vì bị cáo đang bị hai căn bệnh, hiện đang điều trị trong trại giam.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo Tào Văn Đ, khoảng 12 giờ ngày 28 tháng 9 năm 2018, Đ đi đến gara ô tô nhà anh Hà Văn H để hàn lồng gà nhưng anh H không làm mà chỉ đến xưởng cơ khí nhà anh Hà Văn D. Đức đến xưởng nhà anh D thì mọi người đã nghỉ trưa, thấy không có ai trông coi xưởng nên Đ đã vào trong xưởng trộm cắp 01 (một) máy hàn điện hiệu JASIC, 01 (một) máy hàn điện hiệu DECAT và 01(một) máy mài nhãn hiệu DONGCHENG rồi đem bán cho anh Vũ Anh D được 600.000đ.

Tổng giá trị tài sản Tào Văn Đ trộm cắp được là 4.850.000đ (bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn trình báo của người bị hại, báo cáo vụ việc của Công an xã Điện Trung; kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tào Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội không lớn, nhưng ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự, trị an xã hội và trên địa bàn; xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân; bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Động cơ và mục đích của bị cáo là muốn có tiền tiêu dùng cá nhân nhưng không chịu khó lao động nên đi trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có; tiền sự: một; về nhân thân đã bị xử phạt về tội Cường đoạt tài sản; cần phải xử phạt tù bị cáo, nhằm giáo dục, cải tạo người phạm tội trở thành người tốt. Nhưng khi lượng hình phạt cũng cần xem xét giảm hình phạt cho bị cáo vì sau khi bị bắt và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình có bố đẻ được thưởng huân chương chiến công hạng ba nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo.

Đề nghị của Viện kiểm sát: Về căn cứ pháp luật và mức hình phạt của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo, là đúng quy định và phù hợp đủ để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo trộm cắp tài sản mục đích là để có tiền tiêu dùng cá nhân, không có việc làm, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Anh Vũ Anh D không biết tài sản do Tào Văn Đ trộm cắp mà có nên đã mua. Hội đồng xét xử miễn xét.

Hành vi Tào Văn Đ khai nhận đã trộm cắp hai thanh sắt chữ U, Viện kiểm sát đề nghị để xử lý sau. Hội đồng xét xử miễn xét.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Vũ Anh D số tiền là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) là đúng theo quy định của pháp luật. Anh Hà Văn D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đây là sự tự nguyện không trái với đạo đức xã hội và quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo gồm: 01 (một) máy hàn điện hiệu JASIC, 01 (một) máy hàn điện hiệu DECAT và 01(một) máy mài nhãn hiệu DONGCHENG. Ngày 28/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hà Văn D. 01 (một) chiếc xe máy BKS: 36M6-8949, nhãn hiệu Wave an pha trả lại cho chủ sở hữu là chị Tào Thị T. Không có ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Còn 01 (một) thanh sắt hình chữ “U” dài 130 cm, cao 09cm, đáy rộng 15 cm, dày 01 cm, nặng 28 kg (bề mặt gỉ sét) và một thanh sắt hình chữ “U” dài 115 cm, cao 09cm, đáy rộng 15cm, dày 01 cm, nặng 22kg ( bề mặt gỉ sét). Hiện không xác định được chủ sở hữu cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Bá Thước đã xử lý tạm thời qui trữ, giao lại cho bà Đỗ Thị Kh bảo quản và sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Tào Văn Đ phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ ( ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo: Tào Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Tào Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Vũ Anh D số tiền là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Buộc bị cáo Tào Văn Đ phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2019.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở chính quyền xã nơi cư trú.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước;
- Công an huyện Bá Thước, Công an trại giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

**Vũ Đại Long**